

**CÔNG TY CP KỸ NGHỆ LẠNH
SEAREFICO**

---o0o---
Số: 21/TB/KNL/17

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2017

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tổ chức niêm yết: Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (Searefico)
- Mã chứng khoán: SRF
- Trụ sở chính: 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, TP. HCM
- Điện thoại: (028) 3822 7260 Fax: (028) 3822 6001
- Người thực hiện CBTT: Nguyễn Thị Thanh Hương – Giám đốc Tài chính
- Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Thông tin công bố:

1. Báo cáo tài chính quý 2/2017 (riêng mẹ và hợp nhất);
2. Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2017;
3. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 16.

Trân trọng!

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tài chính quý 2/2017 (riêng mẹ và hợp nhất);
- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết số 02/CV/HĐQT/17;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 16

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

CÔNG TY CP KỸ NGHỆ LẠNH
(SEAREFICO)

Số: 02/CV/HĐQT/17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT (6 tháng đầu năm 2017)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- **Tên Công ty niêm yết:** CÔNG TY CP KỸ NGHỆ LẠNH (SEAREFICO)
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 14, tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (84.28) 3822 7260 Fax: (84.28) 3822 6001
- **Vốn điều lệ:** 324.953.970.000 đồng
- **Mã chứng khoán:** SRF



Handwritten signature in blue ink.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (6 tháng đầu năm 2017)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/ĐHCĐ/NQ/17	31/03/2017	Thông qua Báo cáo số 01/BC/HĐQT/17 ngày 31/03/2017 của Hội đồng quản trị; thông qua Báo cáo số 02/BC/BKS/2017 ngày 10/03/2017 của Ban Kiểm soát; thông qua Tờ trình số 001/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT v/v thông qua Báo cáo tài chính riêng mẹ và hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PricewaterhouseCooper Việt Nam (PwC); thông qua Tờ trình số 002/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT về trích lập các Quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2016; thông qua Tờ trình số 003/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT về Kế hoạch SXKD năm 2017 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2017; thông qua Tờ trình số 004/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT về Báo cáo thù lao HĐQT & BKS năm 2016 và đề xuất cho năm 2017; thông qua Tờ trình số 005/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT v/v Tiếp tục ủy quyền cho HĐQT phê chuẩn các giao dịch của Công ty với Người có liên quan; thông qua Tờ trình số 006/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty; thông qua Tờ trình số 007/TT/HĐQT/17 ngày 15/03/2017 của HĐQT v/v Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và niêm yết, lưu ký bổ sung cổ phiếu.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (6 tháng đầu năm 2017)

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự/ủy quyền	Số buổi họp ủy quyền	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Hữu Thịnh	CT HĐQT	2/2	-	100%	
2	Lê Tấn Phước	TV HĐQT	2/2	-	100%	
3	Nguyễn Thanh Sơn	TV HĐQT	2/2	-	100%	
4	Nguyễn Thế Hưng	TV HĐQT	2/2	-	100%	
5	Yoshinobu Tamura	TV HĐQT	2/2	-	100%	
6	Ryota Fukuda	TV HĐQT	2/2	-	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng Quản trị theo dõi tiến độ triển khai hệ thống ERP của Ban Điều Hành nhằm đảm bảo dự án đi đúng tiến độ và phát huy tối đa tính ưu việt của hệ thống trong việc nâng cao năng lực quản trị, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; từ đó thúc đẩy phát triển doanh thu và lợi nhuận theo chiến lược phát triển của Công ty.
- Hội đồng Quản trị theo dõi, đảm bảo Ban điều hành đang đi đúng định hướng của Hội đồng Quản trị và Đại Hội Đồng Cổ Đông về kế hoạch 2017 đã giao.
- Hội đồng Quản trị giám sát, kiểm soát hoạt động của Ban điều hành về mức độ phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy chế hoạt động nội bộ của Công ty.
- Hội đồng Quản trị giám sát công tác đấu thầu các hợp đồng nhằm đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch, khách quan để gia tăng chất lượng dịch vụ và hỗ trợ khi cần để nâng cao khả năng trúng thầu.
- Kết hợp với Kiểm soát, kiểm toán nội bộ đánh giá quy trình thu mua hàng hóa, nguyên vật liệu, giá giao thầu phụ để đảm bảo chất lượng, gia tăng minh bạch trong khâu lựa chọn Nhà cung cấp, Nhà thầu phụ nhằm đảm bảo giá mua là tốt nhất và xây dựng được mạng lưới Nhà thầu phụ vững mạnh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng của Công ty.

Handwritten signature/initials

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT tham gia một số cuộc họp giao ban Ban Giám đốc để nghe báo cáo tình hình đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp để hoạt động kinh doanh đạt kết quả tốt nhất.
- Đánh giá tiến trình, kết quả mang lại từ sự hợp tác kinh doanh giữa công ty và đối tác chiến lược để mở rộng hoạt động kinh doanh của công ty theo chiều rộng và chiều sâu.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện tại, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT. Tuy nhiên, HĐQT đã ban hành quyết định v/v phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT trong năm 2017 như sau:

3.1. Ông Nguyễn Hữu Thịnh - Chủ tịch HĐQT:

- Phụ trách chung và chịu trách nhiệm về hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ và Luật doanh nghiệp.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; phân công chuẩn bị tài liệu nội dung các cuộc họp; triệu tập và chủ trì các cuộc họp của HĐQT.
- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát hoạt động của ban điều hành:
 - + Chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD của Công ty;
 - + Công tác tái cấu trúc, sắp xếp, đổi mới và phát triển Công ty;
 - + Tài chính, ngân sách;
 - + Hỗ trợ phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường Lạnh Công nghiệp và Panel.
- Thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

3.2. Ông Lê Tấn Phước - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty:

- Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD, công tác đổi mới và nghiên cứu phát triển của Công ty. Đề xuất các chính sách lương thưởng và đãi ngộ cho CBQL của Công ty.
- Xây dựng và đề xuất cho HĐQT chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển và định hướng chiến lược của Công ty.
- Hỗ trợ phát triển thị trường M&E tại miền Nam và miền Trung.
- Phụ trách đầu tư và phát triển sản phẩm mới tại Arico.
- Phụ trách hoạt động quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác.

3.3. Ông Nguyễn Thanh Sơn- Thành viên HĐQT:

- Tham gia công tác quản trị Công ty; chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
- Phụ trách dự án ERP và hỗ trợ phát triển mảng công nghệ thông tin.
- Hỗ trợ phát triển kinh doanh và mở rộng thị trường miền Trung và miền Bắc.
- Nghiên cứu đề xuất phương án xây dựng và phương thức quản lý khai thác dự án xây văn phòng Công ty.
- Hỗ trợ công tác kiểm soát nội bộ, kiểm soát giá mua đầu vào để giúp gia tăng hiệu quả hoạt động của toàn nhóm Công ty.
- Nghiên cứu và thẩm định hiệu quả các dự án đầu tư tiềm năng, tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới cho Công ty.

3.4. Ông Nguyễn Thế Hưng - Thành viên HĐQT:

- Tham gia công tác quản trị Công ty; chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
- Phụ trách lĩnh vực tư vấn pháp lý.
- Hỗ trợ TGD trong việc tìm kiếm các đối tác chiến lược nước ngoài, công nghệ mới để hợp tác với Arico và Searee để phát triển lĩnh vực kinh doanh mới, sản phẩm mới, đưa sản phẩm của Arico tiếp cận với thị trường quốc tế.
- Xem xét các đề xuất của TGD về cơ chế trả lương, thưởng cho CBQL thuộc thẩm quyền của HĐQT để trình HĐQT xem xét phê duyệt.

3.5. Ông Yoshinobu Tamura - Thành viên HĐQT:

- Tham gia công tác quản trị Công ty; chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
- Phụ trách phát triển kinh doanh thị trường mới, thị trường quốc tế, đặc biệt là các dự án có chủ đầu tư là Nhật Bản.
- Hỗ trợ Công ty trong công tác đào tạo kỹ sư và các giám đốc dự án theo chuẩn quốc tế để có thể làm các dự án Nhật Bản và các dự án theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Hỗ trợ TGD tìm kiếm đối tác chiến lược cho Arico và Searee.
- Hỗ trợ TGD kiểm soát chất lượng công trình.
- Nghiên cứu, giới thiệu các công nghệ mới trong quản lý, thi công và sản xuất.

3.6. Ông Ryota Fukuda - Thành viên HĐQT:

- Tham gia công tác quản trị Công ty; chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
- Quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp nước ngoài (nếu có).
- Đánh giá, xem xét báo cáo tài chính của Công ty.
- Nghiên cứu và đánh giá tính khả thi của các dự án “có yếu tố nước ngoài”, tìm kiếm cơ hội đầu tư cho Công ty.

- Hỗ trợ TGD tìm kiếm đối tác chiến lược cho Arico và Searee.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	001/NQ/HĐQT/17	05/01/2017	Thông qua kế hoạch tài chính 2017, kế hoạch chia cổ tức 2016 và việc thưởng cổ phiếu
02	01A/NQ/HĐQT/17	05/04/2017	Thông qua mức thù lao năm 2017 của thành viên HĐQT và thành viên BKS
03	01B/NQ/HĐQT/17	05/04/2017	Thông qua phương án tăng vốn điều lệ và chuyển đổi Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu thành Công ty cổ phần
04	02/NQ/HĐQT/17	10/04/2017	Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2016
05	03/NQ/HĐQT/17	17/04/2017	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
06	04/NQ/HĐQT/17	18/05/2017	Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
07	05/NQ/HĐQT/17	23/06/2017	Thông qua danh sách CBNV đăng ký mua thêm cổ phần Arico và kết quả đăng ký mua cổ phần Arico chào bán cho CBNV
08	06/NQ/HĐQT/17	07/07/2017	Đăng ký tăng vốn điều lệ, Sửa đổi Điều lệ Công ty, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu
09	07/NQ/HĐQT/17	11/07/2017	Thông qua kết quả chào bán cổ phần Arico cho Cán bộ công nhân viên và phương án xử lý số cổ phần đã được đăng ký mua nhưng chưa được thanh toán hết
10	08/NQ/HĐQT/17	21/07/2017	Thông qua Tờ trình của Tổng Giám đốc v/v Phê duyệt các ngân hàng được phép gửi tiền có kỳ hạn
11	01 → 20/QĐ/HĐQT/17	20/01/2017	Các Quyết định khen thưởng CBNV từ quỹ thưởng Ban điều hành, HĐQT 2016 - Đợt 1
12	21/QĐ/HĐQT/17	21/01/2017	Đổi tên Khối Công nghiệp thành Khối M&E Công nghiệp
13	22/QĐ/HĐQT/17	22/01/2017	Ban hành Quy chế Tổ chức & Hoạt động của Khối M&E Công nghiệp
14	23/QĐ/HĐQT/17	10/02/2017	Cử Cán bộ đi công tác tại Đức và Ba Lan
15	24/QĐ/HĐQT/17	07/03/2017	Cử Cán bộ đi công tác tại Nhật và Mỹ
16	25/QĐ/HĐQT/17	13/04/2017	Chuyên 100% lợi nhuận năm 2016 của Chi nhánh Cơ điện công trình về Công ty mẹ

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
17	26/QĐ/HĐQT/17	13/04/2017	Chuyển 100% lợi nhuận năm 2016 của Công ty Cơ điện lạnh Đà Nẵng về Công ty mẹ
18	27/QĐ/HĐQT/17	13/04/2017	Khen thưởng Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2016
19	28/QĐ/HĐQT/17	18/04/2017	Ban hành quy chế Bán cổ phiếu ưu đãi cho nhân viên năm 2017
20	28A/QĐ/HĐQT/17	18/04/2017	Ban hành danh sách CBNV được mua cổ phần Arico theo chương trình ESOP 2017
21	29/QĐ/HĐQT/17	25/04/2017	Giao kế hoạch Sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 cho Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (Searefico)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (6 tháng đầu năm 2017)

1. Thông tin về thành viên của Ban Kiểm Soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Văn Quyết	Trưởng Ban Kiểm soát	28/3/2014	2/2	100%	
2	Lâm Hoàng Vũ Nguyễn	Thành viên	28/3/2014	2/2	100%	
3	Đỗ Trọng Hiệp	Thành Viên	10/4/2015	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tổ chức các cuộc họp, ban hành các Nghị quyết, các Quyết định kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty, tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành.
- Các Báo cáo tài chính của Công ty tuân thủ theo đúng chế độ và chuẩn mực kế toán Việt nam. Tổ chức lập, ghi chép, lưu trữ sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đúng qui định, đầy đủ, kịp thời. Các thông tin về tình hình tài chính được công bố minh bạch, công khai. Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu BCTC.

- Công ty đã thực hiện tốt qui định của pháp luật, chính sách chế độ Nhà nước như: Luật doanh nghiệp, Luật Lao động, chính sách chế độ với người lao động và nghĩa vụ nộp thuế với Nhà Nước.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty và các phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo được gửi đến Ban kiểm soát đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề được đưa ra và thông qua tại cuộc họp.
- Ban kiểm soát thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc theo quy định. Các báo cáo của Ban kiểm soát được thông qua ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội cổ đông.
- Ban kiểm soát đã phối hợp với Kiểm toán độc lập và Kiểm soát nội bộ của Công ty thực hiện công tác kiểm soát hiệu quả, báo cáo kiểm soát đảm bảo minh bạch, trung thực và đưa ra nhiều kiến nghị giúp HĐQT, Ban Điều hành thực hiện công tác quản lý hiệu quả, hạn chế rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

Không có.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

- Một số thành viên HĐQT và thành viên BKS đã tốt nghiệp thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh.
- Ngoài ra các thành viên thường xuyên nghiên cứu và cập nhật kiến thức quản trị công ty thông qua việc cập nhật các văn bản pháp luật về quản trị công ty.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Danh sách như phụ lục 01 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Công ty CP Sao Phương Nam	Cổ đông lớn	0302578647/ 01-04-2002/ TPHCM	72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, P.6, Q.3, TPHCM	6 Tháng 2017		2.688.276.600	Thuê văn phòng
3	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sao Phương Nam	Bên liên quan	4200672052/ 15/12/2006/	36A Nguyễn Đức Cảnh - Phường Phước Long - Thành phố Nha Trang - Khánh Hòa	6 Tháng 2017		1.190.982.321	Cung cấp dịch vụ xây dựng
4	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu	Công ty con	4104002210/ 22/10/2007/ TPHCM	Lô 25-27, đường Trung Tâm, KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Bình Tân, TPHCM	6 Tháng 2017		2.864.660.683	Lợi nhuận được chia
5	Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thừa Thiên Huế	Công ty liên kết	3300101156/ 05/01/2011/ Thừa Thiên Huế	Lô số 9, đường Phạm Văn Đồng, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	6 Tháng 2017		8.232.840.000	Cổ tức nhận được

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

Không phát sinh.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không phát sinh.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không phát sinh.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không phát sinh.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (6 tháng đầu năm 2017)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Danh sách như phụ lục 02 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Theo báo cáo cổ đông nội bộ mà SRF nhận được trong 6 tháng đầu năm 2017.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hữu Thịnh	Chủ tịch HĐQT	816.878	3,3%	1.089.170	3,35%	Nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)
2	Lê Tấn Phước	Tổng giám đốc	644.181	2,64%	858.908	2,64%	Nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	Giám đốc Tài chính	19.818	0,08%	26.424	0,08%	Nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)
4	Mai Thị Kim Dung	Kế toán trưởng	3.174	0,01%	4.232	0,01%	Nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)
5	Mai Chánh Thành	Giám đốc chi nhánh M&E	46.479	0,19%	71.692	0,22%	Mua cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)
6	Nguyễn Quốc Cường	Giám đốc Công ty cơ điện Đà Nẵng (Chi nhánh CTCP Kỹ Nghệ Lạnh Searefico)	46.038	0,19%	64.117	0,2%	Mua cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
7	Lâm Hoàng Vũ Nguyễn	Thành viên BKS	600	0,002%	800	0,002%	Nhận cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỉ lệ 3:1)

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT/BKS/VT.

CÔNG TY CP KỸ NGHỆ LẠNH (SEAREFICO)



NGUYỄN HỮU THỊNH

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2017)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
01	Nguyễn Hữu Thịnh		Chủ tịch HĐQT					
02	Lê Tấn Phước		Thành viên HĐQT					
03	Yoshinobu Tamura		Thành viên HĐQT					
04	Nguyễn Thanh Sơn		Thành viên HĐQT					
05	Nguyễn Thế Hưng		Thành viên HĐQT					
06	Ryota Fukuda		Thành viên HĐQT			25/03/2016		Được bổ nhiệm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
II/ BAN KIỂM SOÁT								
01	Bùi Văn Quyết		Trưởng BKS					
02	Lâm Hoàng Vũ Nguyễn		TV BKS					
03	Đỗ Trọng Hiệp		TV BKS					
III/ BAN TỔNG GIÁM GIÁM ĐỐC								
01	Lê Tấn Phước		Tổng Giám đốc					
02	Nguyễn Thị Thanh Hường		GĐ Tài chính					
03	Mai Chánh Thành		GĐ Chi nhánh M&E					
04	Nguyễn Quốc Cường		GĐ Công ty cơ điện lạnh Đà Nẵng (Searee)					
05	Mai Thị Kim Dung		Kế toán trưởng					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
06	Nông Vương Phi		GĐ Nhân sự			04/04/2016		Được bổ nhiệm
IV/ CÔNG TY CON								
01	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		Công ty con					

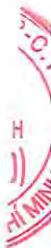
Handwritten signature or initials in blue ink.

45
TY
AN
LAN
FIC
HOC

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2017)

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOẢN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Nguyễn Hữu Thịnh		CT HĐQT					-	1.089.170	3,35%	
1.1	Nguyễn Thị Hồng		-					Vợ	668.816	2,06%	
1.2	Nguyễn Hữu Dũng		-					Con	0	0	
1.3	Nguyễn Hữu Phước		-					Con	0	0	
1.4	Nguyễn Hữu Thọ		-					Anh	0	0	
1.5	Nguyễn Hữu Ninh		-					Anh	8	0	
1.6	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		-					TV. HĐTV	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOẢN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
1.7	CTCP Đầu tư và Công nghệ nước quốc tế		-					CT HĐQT	0	0	
2	Lê Tấn Phước		TV HĐQT					-	858.908	2,64%	
2.1	Lê Tấn Hạnh		-					Cha	0	0	
2.2	Nguyễn Thị Khản		-					Mẹ	0	0	
2.3	Ngô Thị Mai		-					Vợ	561.900	1,73%	
2.4	Lê Tấn Việt		-					Con	0	0	
2.5	Lê Mai Anh		-					Con	0	0	
2.6	Lê Thị Anh Thư		-					Chị	0	0	
2.7	Lê Thị Anh Thơ		-					Em	0	0	
2.8	Lê Thị Anh Thi		-					Em	0	0	



STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
2.9	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		-					CT HĐTV	-	-	
2.10	CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC)		-					TV HĐQT	-	-	
2.11	CTCP Đầu tư và Công nghệ nước quốc tế		-					TV HĐQT	0	0	
3	Yoshinobu Tamura		TV HĐQT					-	0	0	
3.1	Keiko Tamura.		-					Vợ	0	0	
3.2	Koji Tamura		-					Con	0	0	
4	Nguyễn Thanh Sơn		TV HĐQT					-	0	0	
4.1	Nguyễn Cát Giao		-					Cha	0	0	
4.2	Dương Thị Thanh		-					Mẹ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
4.3	Hilda Suchova		-					Vợ	0	0	
4.4	Nguyen Son		-					Con	0	0	
4.5	Nguyen Sebastian		-					Con	0	0	
4.6	Nguyen Samson		-					Con	0	0	
4.7	Nguyen Simeon		-					Con	0	0	
4.8	Nguyễn Thị Thanh Hằng		-					Chị	0	0	
4.9	CTCP Sao Phuong Nam		-					TV HĐQT	7.860.028	24,2%	
4.10	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		-					TV HĐQT	0	0	
4.11	CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC)		-					TV HĐQT	0	0	
5	Nguyễn Thế Hưng		TV HĐQT					-	0	0	

M.S.D.N. 02/2019
QUẢN

K. U. P. 12

Handwritten signature

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
5.1	Dương Quỳnh Hương		-					Vợ	0	0	
5.2	Vương Minh Hằng		-					Mẹ	0	0	
5.3	Nguyễn Hưng Thành		-					Con	0	0	
5.4	Nguyễn Hưng Nguyên		-					Con	0	0	
5.5	Nguyễn Anh Tuấn							Em	0	0	
5.6	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		-					TV HĐTV	0	0	
6	Ryota Fukuda		TV HĐQT					-	0	0	
6.1	Lea Fukuda		-					Vợ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
6.2	Taro Fukuda		-					Con	0	0	
6.3	Ryosuke Fukuda		-					Con	0	0	
II	BAN KIỂM SOÁT										
1	Bùi Văn Quyết		Trưởng BKS					-	0	0	
1.1	Trần Thị Minh Hồng		-					Vợ	0	0	
1.2	Bùi Thị Xuân		-					Mẹ	0	0	
1.3	Bùi Văn Thắng		-					Em	0	0	
1.4	Bùi Thị Thảo		-					Em	0	0	
2	Lâm Hoàng Vũ Nguyễn		TV BKS					-	800	0,002%	
2.1	Nguyễn Hoàng Thiên Trúc		-					Chồng	0	0	

Handwritten signature or initials in blue ink.

Vertical stamp or text on the right margin, partially visible.

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
2.2	Lâm Hoàng Lộc		-					Cha	5.440	0,02%	
2.3	Vũ Thị Ninh		-					Mẹ	0	0	
2.4	Lâm Hoàng Nguyễn Vũ		-					Em	0	0	
3	Đỗ Trọng Hiệp		TV BKS					-	0	0	
3.1	Bùi Tố Thanh Minh		-					Vợ	0	0	
3.2	Bùi Thanh Tâm		-						0	0	
3.3	Tô Kim Vân		-						0	0	
3.4	Đỗ Việt		-					Con	0	0	
3.5	Đỗ Minh Minh		-							0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
				Còn nhỏ			Tân Quy Đông, Q7, TP.HCM	Con	0		
III BAN GIÁM ĐỐC											
1	Lê Tấn Phước		TGD								
2	Nguyễn Thị Thanh Hương		GĐ Tài chính					-	26.424	0,08%	
2.1	Huỳnh Quyên		-					Chồng	0	0	
2.2	Huỳnh Nguyễn Phương Thảo		-					Con	0	0	
2.3	Huỳnh Nguyễn Gia Phát		-					Con	0	0	
2.4	Nguyễn Tiến Dũng		-					Anh	0	0	
2.5	Nguyễn Sỹ Hiệp		-					Anh	0	0	
2.6	Nguyễn Thế Cường		-					Em	0	0	
2.7	Nguyễn Thành Trung		-					Em	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOẢN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
2.8	Nguyễn Trọng Hiếu		-					Em	0	0	
2.9	Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu		-					TV HẾTV			
2.10	CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC)		-					Trưởng BKS	0	0	
2.11	CTCP Đầu tư và Công nghệ nước quốc tế		-					BKS	0	0	
3	Mai Chánh Thành	1	GĐ Chi nhánh M&E					-	71.692	0,22%	
3.1	Đoàn Thị Thanh Thúy		-					Vợ	0	0	
3.2	Mai Chánh Trực		-					Con	0	0	
3.3	Hồ Thị Tố Tâm		-					Mẹ	0	0	
3.4	Mai Chánh Trung		-					Anh	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
3.5	Mai Thị Quỳnh Dao		-					Chị	0	0	
4	Nguyễn Quốc Cường		GĐ Công ty cơ điện lạnh Đà Nẵng (Searee)					-	64.117	0,20%	
4.1	Trần Thị Hương		-					Vợ	666	0,002%	
4.2	Nguyễn Trần Gia Khánh		-					Con	0	0	
4.3	Nguyễn Trần Gia Bảo		-					Con	0	0	
4.4	Trương Thị Diệu Minh		-					Mẹ	0	0	
4.5	Nguyễn Thị Diệu Oanh		-					Chị	0	0	
4.6	Nguyễn Quốc Hưng		-					Em	0	0	
4.7	Nguyễn Thị Diệu Uyên		-					Em	0	0	

6452
 CÔNG TY
 CƠ ĐIỆN
 LẠNH
 ĐÀ NẴNG
 (FICO)
 ĐƠN VỊ CHỈ

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
5	Mai Thị Kim Dung		KTT					-	4.232	0,01%	
5.1	Phạm Văn An		-					Chồng	0	0	
5.2	Nguyễn Thị Liễu		-					Mẹ ruột	0	0	
5.3	Mai Văn Mô		-					Anh ruột	0	0	
5.4	Mai Văn Minh		-					Anh ruột	0	0	
5.5	Mai Thị Chính		-					Chị ruột	0	0	
5.6	Mai Văn Thế		-					Anh ruột	0	0	
5.7	Mai Văn Hòa		-					Anh ruột	0	0	
6	Nông Vương Phi		GĐNS					-	0	0	
6.1	Vương Thị Mùi		-					Mẹ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN (nếu có)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	TỶ LỆ CP SỞ HỮU TẠI CUỐI KỲ	GHI CHÚ
6.2	Nguyễn Thanh Long		-					Chồng	0	0	
6.3	Nguyễn Ngọc Thùy Tiên		-					Con	0	0	
6.4	Nông Vương Lan		-					Chị	0	0	
6.5	Nông Vương My		-					Chị	0	0	
8.6	Nông Vương Phong		-					Em	0	0	
IV	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN										
1	Nguyễn Thị Thanh Hường										

Ghi chú: 1. Danh sách người nội bộ theo quy định khoản 5, điều 2, Thông tư 155.

Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.